

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  
**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Số: 170/STTTT-CNTT

V/v cung cấp thông tin phục vụ đánh giá mức độ  
an toàn thông tin mạng năm 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 18 tháng 3 năm 2020

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện văn bản số 906/BTTTT-CATTT ngày 17/3/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc đánh giá mức độ đảm bảo an toàn thông tin mạng của các bộ, ngành, địa phương; để có cơ sở cho Cục An toàn thông tin – Bộ thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin mạng năm 2019 trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Sở Thông tin và Truyền thông kính đề nghị Quý cơ quan quan tâm, phối hợp, cung cấp thông tin vào Biểu mẫu được đăng tải trên website của Sở Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ: <http://www.quangtri-ict.gov.vn> (gửi kèm Phụ lục hướng dẫn điền mẫu báo cáo đánh giá mức độ đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2019).

Biểu mẫu cung cấp thông tin vui lòng gửi về Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Trị - Địa chỉ: số 51 Trần Hưng Đạo - TP. Đông Hà - Tỉnh Quảng Trị, đồng thời gửi bản mềm qua hộp thư điện tử [phongqlcntt@quangtri.gov.vn](mailto:phongqlcntt@quangtri.gov.vn) **trước ngày 25/3/2020**.

Mọi thông tin chi tiết khác vui lòng liên hệ Phòng Công nghệ thông tin – Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Trị; Điện thoại: 0233. 3. 639 789./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Huyền**

**HƯỚNG DẪN ĐIỀN MẪU BÁO CÁO PHỤC VỤ  
ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG 2019**  
(Ban hành kèm theo Công văn số:170/STTTT-CNTT ngày 18 tháng 3 năm 2020  
của Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Trị)

**1. Quy định chung:**

- Mẫu Báo cáo hoạt động bảo đảm an toàn thông tin mạng gửi đến đơn vị đã được định dạng sẵn và thiết kế cố định: chỉ nhận mẫu báo cáo do Cục An toàn thông tin gửi, **không** nhận và tổng hợp đánh giá các mẫu báo cáo do đơn vị tự làm.

- Mẫu báo cáo được soạn thảo bằng EXCEL, với hai vùng đáng quan tâm: vùng các ô (cell) chứa câu hỏi (bên trái) và vùng các ô để trả lời (bên phải).

Vùng các ô chứa câu hỏi là vùng được bảo vệ (protect) không cho thay đổi nội dung. Vùng các ô trả lời chỉ cho phép nhập số liệu theo định dạng quy định.

- Có 5 dạng câu hỏi trong mẫu Báo cáo:

+ **Câu hỏi yêu cầu cung cấp thông tin**: Với câu hỏi “1. Tên đơn vị được khảo sát.” thì ô trả lời có định dạng Text, còn với các câu hỏi như câu hỏi “8. Tổng số cán bộ nhân viên nói chung làm việc trong đơn vị”, ô trả lời có định dạng Số;

+ **Câu hỏi yêu cầu trả lời “Có/Không”**: Thông tin tại các ô trả lời có thể là 1, 0 hoặc để trống. Nếu để trống thì được coi là **không có thông tin**, được ghi 1 nếu là "Có" và ghi 0 nếu là "Không".

+ **Câu hỏi về thời gian cho một sự kiện** như thời điểm nâng cấp hệ thống thông tin gần nhất, ... , ô trả lời có định dạng “tháng (số có 2 chữ số) - năm (số có 4 chữ số)” (định dạng trong bảng tính là “mm-yyyy”). Ví dụ, việc nâng cấp hệ thống thông tin diễn ra vào tháng 6 năm 2019 sẽ được nhập thông tin vào ô trả lời tương ứng là “06-2019”;

+ **Câu hỏi yêu cầu lựa chọn câu trả lời duy nhất** trong số các đáp án được liệt kê bên dưới, ô trả lời tương ứng với đáp án lựa chọn được ghi 1;

+ **Câu hỏi cho phép lựa chọn nhiều câu trả lời** trong số các đáp án được liệt kê bên dưới, ô trả lời của các đáp án lựa chọn được ghi 1. Với câu hỏi loại này có thể có nhiều ô trả lời được ghi 1.

- Thuật ngữ viết tắt:

ATTT : an toàn thông tin;	ATTTM : an toàn thông tin mạng;
CNTT : công nghệ thông tin;	CQNB : cơ quan ngang bộ;

DN : doanh nghiệp;	DV : dịch vụ;
ĐH : đại học;	HT : hệ thống;
HTTT : hệ thống thông tin;	KHKT : Khoa học kỹ thuật;
VB : văn bản.	TPttTU : thành phố trực thuộc trung ương;

## 2. Hướng dẫn điền Mẫu báo cáo phục vụ đánh giá mức độ ATTTM 2019

### A. Thông tin chung

Câu hỏi 1: Tên đơn vị báo cáo (ô F5, F6): Là tên đơn vị được giao quản lý HTTT.

Câu hỏi 2: Điền số lượng cụ thể các hệ thống thông tin do Quý đơn vị được giao quản lý đã được phân loại hoặc chưa phân loại cấp độ ATTTM từ 1 đến 5 theo Điều 7, 8, 9, 10 và 11 của Nghị định 85/2016/NĐ-CP vào các ô tương ứng trong bảng.

Câu hỏi 3: Trong trường hợp Quý đơn vị được giao quản lý hệ thống thông tin công cộng (xem Câu hỏi 2), ghi số lượng dịch vụ độc lập vào ô trả lời (ô L12).

### B. Khảo sát môi trường ATTTM

#### I. Chính sách ATTTM

Câu hỏi 4: Nếu đơn vị **Có** ban hành quy định riêng hoặc áp dụng quy chế chung thì ghi 1 (đơn vị **phải** có văn bản thể hiện hoạt động này, văn bản có thể là một trong các loại sau: Quyết định của Thủ trưởng đơn vị, Kết luận cuộc họp lãnh đạo,..), nếu **Không** thì ghi 0 vào ô trả lời, **Không biết** thì để trống vào ô L17.

Nếu câu trả lời là **Có** thì điền tiếp nội dung phù hợp vào bảng dữ liệu và trả lời tiếp ba câu hỏi 5, 6 và 7. Trong bảng dữ liệu: Nếu đơn vị áp dụng nhiều văn bản hiện hành thì ghi liên tiếp thông tin trong ô tương ứng.

Nếu câu trả lời là **Không** hoặc **Không biết** thì chuyển ngay sang Câu hỏi 8.

Câu hỏi 5 (Nếu trả lời “Có” ở Câu hỏi 4): Lựa chọn **một hoặc nhiều câu trả lời** trong số đáp án được liệt kê. Nếu câu trả lời là **Có** thì ghi 1, nếu **Không** thì ghi 0, **Không biết** thì để trống trong ô trả lời.

Câu hỏi 6 (Nếu trả lời “Có” ở Câu hỏi 4): Lựa chọn **một câu trả lời duy nhất** trong số đáp án được liệt kê. Nếu câu trả lời là **Có** thì ghi 1, nếu **Không** thì ghi 0, **Không biết** thì để trống trong ô trả lời của đáp án lựa chọn.

Câu hỏi 7 (Nếu trả lời “Có” ở Câu hỏi 4): Đơn vị tự đánh giá mức độ áp dụng quy chế, quy định bảo đảm ATTTM theo thang điểm 100% vào ô trả lời.

## II. Tổ chức và quản lý nhân lực bảo đảm ATTTM

Câu hỏi 8. Đơn vị có phân công lãnh đạo phụ trách về ATTT hay không?

Nếu **Có** thì ghi 1, nếu **Không** thì ghi 0, **Không biết** thì để trống trong ô trả lời. Trường hợp câu trả lời là **Có**, đơn vị phải có văn bản thể hiện là Bảng phân công trách nhiệm hoặc tương đương.

Câu hỏi 9: Ghi số người làm việc tại đơn vị vào ô trả lời.

Câu hỏi 10: Ghi số người sử dụng máy tính vào ô trả lời.

Câu hỏi 11: Nếu **Có** thì ghi 1, nếu **Không** thì ghi 0 vào ô trả lời. Trường hợp **Có** thì trả lời thêm từng câu hỏi trong bảng: câu nào **Đúng** thì ghi 1, **Sai** thì ghi 0 vào ô trả lời, **Không biết** thì để trống.

Câu hỏi 12: Trả lời từng nội dung trong bảng: Nếu **Có** thì ghi 1, **Không** thì ghi 0 vào ô trả lời, **Không biết** thì để trống.

Câu hỏi 13: Ghi số cán bộ chuyên trách và bán chuyên trách vào các ô trả lời tương ứng.

Câu hỏi 14: Nội dung được thực hiện dạng bảng: Dòng trên cùng thể hiện **Các khâu quản lý nhân sự**, gồm 3 nội dung tương ứng 3 ô. Mỗi khâu quản lý nhân sự được chia thành 4 mức độ tương ứng ở các ô của cột đầu tiên bên trái.

Trong mỗi cột của bảng: Ghi 1 vào **một ô duy nhất** phù hợp với mức độ thực hiện tại đơn vị.

## III. Trình độ và nhận thức và đào tạo bồi dưỡng về ATTT

Câu hỏi 15a: Ghi số cán bộ nhân viên đã từng được hướng dẫn kỹ năng cơ bản để tự bảo đảm ATTT, **Không có** thì ghi 0 vào ô trả lời, **Không biết** thì để trống.

Câu hỏi 15b: Ghi số cán bộ nhân viên đã từng được tham gia các lớp tập huấn về ATTTM, **Không có** thì ghi 0 vào ô trả lời, **Không biết** thì để trống, **Không có** thì ghi 0 vào ô trả lời, **Không biết** thì để trống.

Câu hỏi 16a: Ghi số cán bộ kỹ thuật về ATTT, CNTT của đơn vị, **Không có** thì ghi 0 vào ô trả lời, **Không biết** thì để trống.

Câu hỏi 16b: Ghi số lượng cán bộ kỹ thuật về ATTT, CNTT của đơn vị được đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức về ATTTM, **Không có** thì ghi 0 vào ô trả lời, **Không biết** thì để trống.

Câu hỏi 17: Nếu **Có** thì ghi số lượng, **Không có** thì ghi 0, **Không biết** thì để trống vào ô trả lời.

Cán bộ kỹ thuật có trình độ tương đương đại học ngành ATTT trở lên là cán bộ có một trong các điều kiện sau hoặc cao hơn:

1) ĐH ngành ATTT;

2) ĐH CNTT và đã qua đào tạo các chứng chỉ chuyên nghiệp ATTT hay đã tham gia nghiên cứu/thực hành chuyên nghiệp về ATTTM hơn 3 năm;

3) ĐH các ngành KHKT, đã qua đào tạo bồi dưỡng các chứng chỉ chuyên nghiệp ATTT và đã tham gia nghiên cứu/thực hành chuyên nghiệp về ATTTM hơn 5 năm.

Câu hỏi 18: Nếu **Có** thì ghi số lượng, **Không có** thì ghi 0 vào ô trả lời, **Không biết** thì để trống.

Cán bộ kỹ thuật có trình độ tương đương trung cấp về ATTT là cán bộ có một trong các điều kiện sau hoặc cao hơn:

1) ĐH không chuyên ngành CNTT hoặc Trung cấp/Cao đẳng CNTT, và được đào tạo bồi dưỡng các khóa kỹ thuật về ATTTM;

2) ĐH CNTT nhưng không làm việc về ATTTM.

Câu hỏi 19: Nếu **Có** thì ghi 1, **Không có** thì ghi 0 vào ô trả lời, **Không biết** thì để trống.

Nếu trả lời “**Có**”, thì đơn vị phải có các văn bản thể hiện Kế hoạch đào tạo, tập huấn riêng về ATTTM trong năm 2019.

Kế hoạch đào tạo, tập huấn riêng là kế hoạch đào tạo, tập huấn cho yêu cầu hoặc gần với yêu cầu bảo đảm ATTTM của HTTT do đơn vị chịu trách nhiệm.

Câu hỏi 20: Nếu **Có** thì ghi 1, **Không có** thì ghi 0 vào ô trả lời, **Không biết** thì để trống.

Nếu trả lời “**Có**” thì đơn vị phải có văn bản thể hiện việc lập và thực hiện Kế hoạch riêng về tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về ATTTM trong năm 2019.

#### **IV. Về tổ chức triển khai bảo đảm ATTTM**

Câu hỏi 21, 22, 23, 24: Lựa chọn **một ô phù hợp duy nhất** và ghi 1, **Không biết** thì để trống cả 3 ô.

Đơn vị phải có văn bản thể hiện việc thực hiện các nội dung được lựa chọn.

#### **V. Bố trí kinh phí**

Câu hỏi 25: Trong mỗi cột của bảng: Ghi kinh phí (triệu đồng) dành cho CNTT, ATTT của từng năm trong 3 năm gần đây vào ô tương ứng.

Câu hỏi 26: Trong mỗi cột của bảng: chọn **một ô phù hợp duy nhất** và ghi 1, **Không biết** thì để trống.

Ví dụ: Nếu chi phí cho ATTTM năm 2017 đáp ứng được 15% dự toán thì hãy ghi 1 vào ô F93 chứ không ghi vào các ô khác trong bảng.

### **C. Các biện pháp được áp dụng và kết quả hoạt động thực tiễn trong năm 2019**

#### **VI. Biện pháp quản lý**

Câu hỏi 27a: Đơn vị đã triển khai bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đáp ứng Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT chưa?

Nếu **Có** triển khai thì ghi 1, **Chưa** thì ghi 0, **Không biết** thì để trống ở ô trả lời.

Câu hỏi 27b: Nếu **Có** triển khai thực hiện tiêu chuẩn TCVN 11930:2017 thì ghi 1, **Chưa** thì ghi 0, **Không biết** thì để trống vào ô trả lời.

Câu hỏi 28: Nếu **Có** thì ghi 1 ở ô trả lời (L102) và ghi thời điểm chứng nhận đã cách thời điểm hiện tại bao nhiêu tháng (tính cả tháng hiện tại) vào bảng bên dưới. **Không có** thì ghi 0. **Không biết** thì để trống.

Câu hỏi 29 & 30 & 31: Nếu **Có** thì ghi là 1, **Không có** thì ghi 0, **Không rõ** thì để trống vào ô trả lời.

#### **- Một số biện pháp quản lý ATTTM quan trọng cho HTTT**

Câu hỏi 32: Quản lý thiết kế, xây dựng hệ thống trong năm qua (từ 01/9/2018 đến 31/8/2019)

a, b, c): Nếu **Có** thì ghi 1, **Không có** thì ghi 0, **Không biết** thì để trống vào ô trả lời.

Trường hợp đã ghi 1 thì đơn vị tự đánh giá chất lượng thực hiện từng nội dung theo bảng ở dưới: Làm **tốt** thì ghi 1; Làm **chưa tốt** thì ghi 0; **Không biết** thì để trống.

Câu hỏi 33: Từ câu a đến câu e: đơn vị tự đánh giá chất lượng thực hiện từng nội dung trong bảng: Làm **tốt** thì ghi 1; Làm **chưa tốt** hoặc **không làm** thì ghi 0; **Không biết** thì để trống.

Câu hỏi 34: Từ câu a đến câu d: đơn vị tự đánh giá chất lượng thực hiện từng nội dung trong bảng: Làm **tốt** thì ghi 1; Làm **chưa tốt** hoặc **không làm** thì ghi 0;

**Không biết** thì để trống.

Riêng câu 34.b có bổ sung một câu hỏi về giám sát ATTT bằng cách nào: Tự thực hiện hay thuê ngoài. Nếu **Tự thực hiện giám sát do đã đầu tư hệ thống kỹ thuật** thì ghi **1** vào ô bên cạnh tương ứng. Nếu **Thuê dịch vụ giám sát của tổ chức, doanh nghiệp** thì ghi **1** vào ô bên cạnh tương ứng, đồng thời **ghi tên của tổ chức, doanh nghiệp đang cung cấp dịch vụ** vào ô bên dưới. Trong trường hợp **không biết** thì bỏ trống.

## **VII. Biện pháp kỹ thuật, công nghệ đang áp dụng**

Câu hỏi 35, 36, 37, 38, 39: Ghi thời điểm tháng-năm theo **định dạng tt-nnnn** của lần trang bị hay cập nhật, nâng cấp hay làm mới gần đây nhất trong vòng 10 năm qua (2009-2019) vào ô trả lời.

Trong các bảng: Đối với các HTTT nội bộ và công cộng đang **Có** sử dụng biện pháp, công nghệ cụ thể thì ghi **1**, **Không có** thì ghi **0** vào ô tương ứng, **Không biết** thì để trống.

## **VIII. Hoạt động thực tiễn (từ 01/9/2018 đến 31/8/2019)**

Câu hỏi 40: Nếu **Có** thì ghi **1**, **Không có** thì ghi **0**, **Không biết** thì để trống vào ô trả lời.

Câu hỏi 41: Trong mỗi cột của bảng: chọn một ô phù hợp và ghi **1**, **Không biết** thì để trống.

Câu hỏi 42 & 43: **Có** thì ghi **số lượng sự cố**, **Không có** thì ghi **0**, **Không biết** thì để trống vào ô trả lời tương ứng.

Câu hỏi 44: Có thể chọn một hoặc nhiều đáp án, ghi **1** vào ô trả lời tương ứng với đáp án được lựa chọn.

Câu hỏi 45: Ghi các số **1/2/3** tương ứng với các hạng mục lo ngại **nhất/nhì/ba** vào ô trả lời lựa chọn, còn lại để trống.

Câu hỏi 46: Ghi các số **1/2/3** tương ứng với các hạng mục khó khăn **nhất/nhì/ba** vào ô trả lời lựa chọn, còn lại để trống.

Câu hỏi 47: Nếu **Có** thì ghi số lần đã đánh giá, **Không có** thì ghi **0**, **Không rõ** thì để trống ô trả lời.

Câu hỏi 48: Ghi Nếu **thuê** thì ghi Thuê dịch vụ, **Không thuê** thì ghi tự đánh giá, **Không rõ** thì để trống ô trả lời

Câu hỏi 49: Ghi **số lần đã** diễn tập, **Không có** thì ghi **0**, **Không rõ** thì để trống ô trả lời.

Câu hỏi 50: Ghi **số lần đã** rút kinh nghiệm, **Không có** thì ghi 0, **Không rõ** thì để trống ô trả lời.

**Lưu ý:**

Trong mẫu Báo cáo (bản mềm được soạn thảo trên EXCEL có tên Phiếu đánh giá ATTT.xlsx) có 3 khu vực:

1. Khu vực ghi câu hỏi và các đáp án lựa chọn trên nền xanh,
2. Khu vực nhập số liệu báo cáo trên nền trắng – Chú ý! Chỉ tại các ô có nền trắng là có thể nhập số liệu !
3. Khu vực từ cột N đến cột U dùng để hỗ trợ các đơn vị nhập đúng định dạng số liệu. Nếu nhập đúng số liệu định dạng thì các ô đó có chữ “Hợp lệ” bằng màu đỏ, còn nếu không đúng thì có những lời nhắc bằng chữ đỏ như sau:

- “Sai” – trong trường hợp nhập số liệu không đúng định dạng cho các ô chỉ nhận giá trị 1, 0 hoặc để trống; khi nhập câu trả lời cho các câu hỏi có điều kiện, ví dụ như cố gắng trả lời câu hỏi số 5, 6, 7 khi câu trả lời cho câu hỏi số 4 “Đơn vị có ban hành quy định riêng hoặc áp dụng quy chế chung về ATTTM hay không?” tại ô L17 là 0 hoặc bỏ trống;

- “#VALUE!” – khi nhập dữ liệu không phải dạng số,

- “Chỉ chọn 1 đáp án” - khi lựa chọn quá nhiều đáp án cho câu hỏi chỉ lựa chọn 1 đáp án duy nhất.

- Ngoài ra với 1 số câu hỏi còn có lời nhắc “Nhập (lại) số liệu”, “Nhập năm (ban hành) văn bản”, “Hãy đánh giá”, ... .

Trong khi xuất hiện những lời nhắc nêu trên, đề nghị nghiên cứu kỹ câu hỏi, hướng dẫn điền phiếu và trả lời lại./.